TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN THANH XUÂN	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
THÀNH PHỐ HÀ NỘI	*Thanh Xuân, ngày 17 tháng 9 năm 2019*
Số: **395**/2019/QĐST-HNGĐ	

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 445/2019/TLST-HNGĐ ngày 03/9/2019 giữa:

** Người yêu cầu:*

- **Anh Hoàng Xuân T**- sinh năm: 1986

- **Chị Lê Hồng N**- sinh năm: 1987

ĐKNKTT và cư trú tại: Số 21 Phố N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Xuân T và chị Lê Hồng N.

- *Về con chung:* Anh T, chị N có 03 con chung là Hoàng Lê Bảo A (nam), sinh ngày 19/10/2011; Hoàng Lê V (nam), sinh ngày 18/02/2013, và Hoàng Lê Huyền M (nữ), sinh ngày 04/10/2015.

Giao hai cháu Bảo A và cháu V cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Huyền M cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau cho đến khi có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung của Anh T, chị N.

- *Về tài sản chung:* Anh T, chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- *Về các vấn đề khác:* Anh T, chị N không có yêu cầu gì khác, nên không xét.

2. Về lệ phí: Anh T, chị N mỗi người phải chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được

trừ vào số tiền anh chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 006287 ngày 03/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghi theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

-VKSND quận Thanh Xuân;

- THADS quận Thanh Xuân;

- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;

- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ. **Nguyễn Tuấn Phúc**